

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: **70/2019/HSST**
Ngày: 11/11/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn
Ông Nguyễn Thành Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Cao C, sinh năm 1987; tại Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện H, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Cao P, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Võ Thị Y, sinh năm 1955; Vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1988; bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 09/3/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong Bản án ngày 21/01/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: + Ngày 07/4/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/9/2011.

+ Ngày 11/3/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 năm về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong Bản án ngày 20/12/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2019 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

**Người bị hại:*

Chị Sơn Thị H, sinh năm 1986; Trú tại: Ấp T, xã A, huyện P, tỉnh B.(có mặt)

Chị Chu Thị H1, sinh năm 1999; Trú tại: Ấp D, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B. (xin vắng)

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phạm Thanh H2, sinh năm 1963; Trú tại: Khu phố T, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh B. (vắng mặt)

Anh Lê Việt B, sinh năm 2001; Trú tại: Vườn Dừa, khu phố P, thành phố B, tỉnh Đ.(xin vắng)

Anh Trần Khánh L, sinh năm 1984; Trú tại: Khu phố P, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Cao C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về Hành vi phạm tội như sau:

Ngày 15/6/2019 và ngày 17/6/2019, Lê Cao C và đồng phạm tên Tường (không rõ lai lịch) thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản tại khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/6/2019, Lê Cao C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 687.49 chở Tường (không rõ lai lịch) đến Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến cây ATM gần trụ sở Công ty cổ phần Bắc Đồng Phú phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 61P1 – 1136 của Sơn Thị H để đó, không có người trông coi. Tường đứng ngoài cánh giới còn C dùng thanh sắt hình chữ T (đoản) bẻ khóa xe mô tô của chị H, rồi điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đến khu vực cầu Sông Bé thuộc xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước bán cho một người tên Đen (không rõ lai lịch) được 4.000.000 đồng. Số tiền bán xe C và Tường chia nhau tiêu xài hết. Cùng ngày, chị H đã trình báo sự việc tại Đồn Công an Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú (bút lục 68- 73; 88-89).

Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/6/2019, Lê Cao C tiếp tục rủ Tường đi trộm cắp tài sản thì Tường đồng ý. C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 687.49 chở Tường đến Khu công nghiệp Bắc Đồng để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến cửa H1ng bán quần áo biển hiệu Hoàng Vi tại Chợ Khu công nghiệp Bắc Đồng thì C phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 068.23 của Chu Thị H1 đang dựng trước cửa H1ng không có người trông coi. C nói Tường đứng ngoài cánh giới rồi đi đến dùng thanh sắt hình chữ T (đoản) đem theo, bẻ khóa xe mô tô của H1 rồi cả hai điều khiển xe mô tô ra đường ĐT 741 chạy về hướng thành phố Đồng Xoài. Khi đến khu dân cư 17 ha thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, C biết xe mô tô lấy trộm của H1 là xe do Trung Quốc sản xuất bán không được nhiều tiền nên đã bỏ lại ven đường rồi cả hai bỏ đi. Chị H1 đã đến Đồn Công an Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú trình báo.

Ngày 22/6/2019, Lê Cao C đến Công an huyện Đồng Phú đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 24/6/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đồng Phú kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 61P1 – 1136 có giá trị là 6.600.000 đồng; 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 068.23 có giá trị là 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản sau định giá là 10.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 75/CTr-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Cao C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Cao C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Cao C mức án tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bồi thường giá trị xe mô tô cho chị H là 10.000.000 đồng.

Vật chứng: tuyên trả cho anh Lê Việt B mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 687.49 và trả cho bị cáo những giấy tờ tùy thân của bị cáo và 01 điện thoại hiệu Iphon màu vàng. Tuyên tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại Nokia 105 màu đen.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, bị cáo Lê Cao C không có tranh luận gì về phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Người bị hại chị Chu Thị H1 và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Việt B; Phạm Thanh H2; Trần Khánh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng chị H1, anh B có đơn xin giải quyết vắng mặt; ông H2 và ông L vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Thanh H2; Trần Khánh L là người bán xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 068.23 cho chị Chu Thị H1. Tuy nhiên chị H1 đã nhận lại tài sản bị mất nên không còn quyền và nghĩa vụ liên quan trong vụ án nên không cần thiết phải đưa họ vào tham gia tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Cao C khai nhận như nội dung cáo trạng số 75/CTr-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: vào ngày 15/6/2019 và ngày 17/6/2019 tại khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, bị cáo Lê Cao C và Tường (không rõ lai lịch) đã có hành vi sử dụng thanh sắt hình chữ T, lén lút phá khóa xe và chiếm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 61P1 – 1136 trị giá 6.600.000 đồng của Sơn Thị H và xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 068.23 trị giá 4.000.000 đồng của Chu Thị H1. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.600.000 đồng (Mười triệu sáu trăm nghìn đồng). Hành vi đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song vì động cơ tư lợi cá nhân, mục đích để có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi như đã phân tích ở trên.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ngày 07/4/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/9/2011; Ngày 11/3/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 năm về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong Bản án ngày 20/12/2013. Như vậy bị cáo có nhân thân không tốt.

Ngày 09/3/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong Bản án ngày 21/01/2018 chưa được xóa án tích mà lại phạm tội 02 lần trở lại do cố ý nên thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lại” và “Tái phạm” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục

đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã ra đầu thú, đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Lê Cao C phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Đối với đối tượng tên Tường là người cùng Lê Cao C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú chưa xác minh được lai lịch, đã tách ra xử lý sau, Viện kiểm sát cũng không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đối tượng tên Đen là người mua xe mô tô biển kiểm soát 61P1 – 1136 do C trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, đã tách ra xác minh xử lý sau, Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lê Việt B là người cho Lê Cao C mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 687.49, do B không biết C sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên hành vi không cấu thành tội phạm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, chị Sơn Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô biển kiểm soát 61P1 – 1136 số tiền là 10.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên cần ghi nhận.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Ngày 04/9/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe mô tô Wave màu đỏ biển kiểm soát 60C1 – 068.23 cho chủ sở hữu là Chu Thị H1. Việc xử lý vật chứng nói trên là đúng với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 687.49; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 60C1 – 687.49 mang tên Lê Việt B là tài sản hợp pháp của Lê Việt B, do B không biết C sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên cần tuyên trả lại xe mô tô nói trên cho Lê Việt B;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 60C1 – 687.49 mang tên Lê Việt B; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Cao C; 01 (một) túi xách màu đen và 01 (một) điện thoại di động Iphone, màu vàng là tài sản hợp pháp của bị cáo không sử dụng vào quá trình phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo;

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng; 01 (một) quần lửng màu trắng; 01 (một) đôi dép lười màu đen là các tài sản không có giá trị nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc trong quá trình phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[7] Án phí bị cáo phải chịu theo Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Cao C phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Cao C 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là 22/6/2019 cho đến nay.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho bị hại chị Sơn Thị H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại cho Lê Việt B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát 60C1 – 687.49; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 60C1 – 687.49 mang tên Lê Việt B;

- Trả lại cho bị cáo Lê Cao C 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lê Cao C; 01(một) túi xách màu đen và 01 (một) điện thoại di động Iphone, màu vàng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng; 01 (một) quần lửng màu trắng; 01 (một) đôi dép lười màu đen .

- Tịch Thu sung quỹ NH1 nước 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen ;

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo Lê Cao C phải nộp 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo pH2chịu là 500.000 đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú(01);
- Công an huyện (03 gồm NH1 tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

